

THỐNG KÊ ĐIỂM BÌNH QUÂN MÔN TOÁN KỲ THI THPT QG 2016

STT	Trường	Loại hình	TB Toán	Hạng vào	TB Toán	Hạng ra	Tăng
1	Phổ thông năng khiếu	CL	8.63	1	7.71	1	0
2	THPT chuyên Lê Hồng Phong	CL	8.06	2	7.27	2	0
5	Trung học thực hành ĐHSP	CL	7.50	5	7.25	3	2
4	THPT Nguyễn Thượng Hiền	CL	7.81	4	7.22	4	0
6	THPT Bùi Thị Xuân	CL	7.46	6	6.96	5	1
3	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	CL	7.94	3	6.96	6	-3
9	THPT Gia Định	CL	7.16	9	6.45	7	2
7	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	CL	7.31	7	6.43	8	-1
8	THPT Trần Phú	CL	7.18	8	6.41	9	-1
13	THPT Phú Nhuận	CL	6.91	13	6.40	10	3
10	THPT Nguyễn Công Trứ	CL	7.08	10	6.39	11	-1
16	THPT Lê Quý Đôn	CL	6.72	16	6.36	12	4
11	Trung học thực hành Sài Gòn	CL	6.99	11	6.32	13	-2
17	THPT Nguyễn Du	CL	6.65	17	6.26	14	3
18	THPT Nguyễn Khuyến	CL	6.57	18	6.23	15	3
12	THPT Nguyễn Hữu Cầu	CL	6.97	12	5.95	16	-4
25	THPT Lương Thế Vinh	CL	5.95	25	5.85	17	8
24	THPT Trần Hưng Đạo	CL	5.98	24	5.84	18	6
21	THPT Võ Trường Toản	CL	6.21	21	5.77	19	2
26	THPT Tây Thạnh	CL	5.89	26	5.76	20	6
29	THPT Trần Khai Nguyên	CL	5.75	29	5.70	21	8
22	THPT Nguyễn Hiền	CL	6.08	22	5.67	22	0
19	THPT Trưng Vương	CL	6.28	19	5.65	23	-4
23	THPT Hùng Vương	CL	5.98	23	5.64	24	-1
14	THPT Nguyễn Hữu Huân	CL	6.83	14	5.55	25	-11
67	THPT Phước Long	CL			5.47	26	
70	THPT Nguyễn Văn Tăng	CL			5.44	27	
40	THPT Nam Sài Gòn	CL	5.11	40	5.38	28	12
20	THPT Nguyễn Chí Thanh	CL	6.24	20	5.34	29	-9
68	THPT Nguyễn Huệ	CL			5.28	30	
69	THPT Nguyễn Văn Cừ	CL			5.26	31	
15	THPT Mạc Đĩnh Chi	CL	6.79	15	5.24	32	-17
30	THPT Tân Bình	CL	5.70	30	5.18	33	-3
32	THPT Nguyễn Trãi	CL	5.52	32	5.17	34	-2
33	THPT Hoàng Hoa Thám	CL	5.51	33	5.14	35	-2
75	THPT Bà Điểm	CL			5.10	36	
38	THPT Trường Chinh	CL	5.29	38	5.10	37	1
73	THPT Thủ Đức	CL			4.97	38	
28	THPT Võ Thị Sáu	CL	5.82	28	4.97	39	-11
31	THPT Trung Phú	CL	5.70	31	4.88	40	-9
72	THPT Nguyễn Tất Thành	CL			4.86	41	
80	THPT Vĩnh Lộc	CL			4.84	42	
81	THPT Nguyễn Hữu Tiến	CL			4.83	43	
71	THPT Lý Thường Kiệt	CL			4.79	44	
82	THPT Tân Thông Hội	CL			4.79	45	
35	THPT Marie Curie	CL	5.37	35	4.77	46	-11
78	THPT Hiệp Bình	CL			4.75	47	
83	THPT Giồng Ông Tố	CL			4.74	48	
39	THPT Nguyễn Thái Bình	CL	5.28	39	4.73	49	-10
77	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	CL			4.69	50	
84	THPT Tam phú	CL			4.68	51	
76	THPT Phạm Văn Sáng	CL			4.67	52	
79	THPT Thủ Thiêm	CL			4.67	53	

THỐNG KÊ ĐIỂM BÌNH QUÂN MÔN TOÁN KỲ THI THPT QG 2016

STT	Trường	Loại hình	TB Toán	Hạng vào	TB Toán	Hạng ra	Tăng
86	THPT PHÚ HÒA	CL			4.66	54	
41	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	CL	4.82	41	4.65	55	-14
91	THPT An Lạc	CL			4.62	56	
61	THPT Long Thới	CL	4.12	61	4.59	57	4
46	THPT Ten Lữ Man	CL	4.64	46	4.56	58	-12
36	THPT Gò Vấp	CL	5.35	36	4.54	59	-23
74	THPT Bình Phú	CL			4.50	60	
48	THPT Nguyễn Thị Diệu	CL	4.62	48	4.48	61	-13
89	THPT Tân Túc	CL			4.46	62	
45	THPT Tạ Quang Bửu	CL	4.74	45	4.44	63	-18
96	THPT Bình Hưng Hòa	CL			4.39	64	
94	THPT Trung Lập	CL			4.38	65	
85	THPT Đa Phước	CL			4.34	66	
44	THPT Lương Văn Can	CL	4.81	44	4.33	67	-23
93	THPT Long Trường	CL			4.30	68	
87	THPT Bình Chánh	CL			4.28	69	
47	THPT Nguyễn An Ninh	CL	4.63	47	4.28	70	-23
52	THPT Trần Văn Giàu	CL	4.53	52	4.28	71	-19
88	THPT An Nghĩa	CL			4.27	72	
95	THPT Bình Tân	CL			4.26	73	
92	THPT Thạnh Lộc	CL			4.22	74	
90	THPT Lê Minh Xuân	CL			4.18	75	
58	THPT Thanh Đa	CL	4.29	58	4.09	76	-18
54	THPT Lê Thánh Tôn	CL	4.44	54	3.98	77	-23
49	THPT Trần Hữu Trang	CL	4.60	49	3.97	78	-29
43	THPT Phan Đăng Lưu	CL	4.81	43	3.80	79	-36
59	THPT Nguyễn Hữu Thọ	CL	4.21	59	3.51	80	-21
64	THPT NK TDTT Nguyễn Thị Định	CL	3.62	64	3.41	81	-17
66	THPT Phước Kiển	CL	3.44	66	3.35	82	-16
65	THPT Năng khiếu TDTT	CL	3.56	65	2.84	83	-18
27	THPT Củ Chi	CL	5.86	27			
34	THPT Trần Quang Khải	CL	5.46	34			
37	THPT Ngô Quyền	CL	5.34	37			
42	THPT Lý Tự Trọng	CL	4.82	42			
50	THPT Thạnh Lộc	CL	4.60	50			
51	THPT Diên Hồng	CL	4.54	51			
53	THPT Nguyễn Trung Trực	CL	4.46	53			
55	THPT Hàn Thuyên	CL	4.37	55			
56	THPT Sương Nguyệt Anh	CL	4.30	56			
57	THPT Ngô Gia Tự	CL	4.30	57			
60	THPT Lê Thị Hồng Gấm	CL	4.14	60			
62	THPT Nguyễn Văn Linh	CL	3.79	62			
63	THPT Tân Phong	CL	3.67	63			
97	TRƯỜNG SNQT HORIZON	NCL			7.77		
100	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	NCL			7.35		
103	THPT An Dương Vương	NCL			6.87		
107	THPT Đông Dương	NCL			6.11		
101	THCS, THPT Ngôi Sao	NCL			6.08		
109	THPT Thành Nhân	NCL			6.07		
115	THPT Huỳnh Thúc Kháng	NCL			5.69		
125	THPT Việt Âu	NCL			5.65		
98	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	NCL			5.64		
124	THPT MỸ VIỆT	NCL			5.56		

THỐNG KÊ ĐIỂM BÌNH QUÂN MÔN TOÁN KỲ THI THPT QG 2016

STT	Trường	Loại hình	TB Toán	Hạng vào	TB Toán	Hạng ra	Tăng
99	TiH, THCS - THPT Quốc tế Á Châu	NCL			5.47		
116	THCS - THPT Hồng Hà	NCL			5.32		
108	THCS & THPT Thái Bình	NCL			5.18		
110	TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký	NCL			5.18		
113	TH-THCS-THPT QUỐC VĂN SÀI GÒN	NCL			5.18		
117	TiH, THCS & THPT Ngô Thời Nhiệm	NCL			5.02		
114	THCS-THPT HỒNG ĐỨC	NCL			4.99		
104	TiH,THCS,THPT VIỆT ÚC	NCL			4.98		
131	THCS - THPT Bắc Ái	NCL			4.94		
127	THPT Đình Tiên Hoàng	NCL			4.88		
121	THCS-THPT Việt Thanh	NCL			4.86		
112	THPT Bách Việt	NCL			4.86		
118	THPT Tân Phú	NCL			4.83		
129	THCS-THPT Diên Hồng	NCL			4.71		
122	THCS - THPT Khai Minh	NCL			4.69		
137	THPT Minh Đức	NCL			4.55		
120	THPT Đào Duy Từ	NCL			4.54		
111	THCS-THPT Sao Việt	NCL			4.51		
142	THCS-THPT BẮC SƠN	NCL			4.46		
126	TiH,THCS&THPT Thanh Bình	NCL			4.45		
135	THPT Phan Châu Trinh	NCL			4.41		
141	THCS - THPT NGUYỄN BÌNH KHIÊM	NCL			4.40		
133	THPT Thăng Long	NCL			4.35		
140	THCS-THPT Phạm Ngũ Lão	NCL			4.34		
136	THPT Trần Cao Vân	NCL			4.34		
105	THPT Việt Anh	NCL			4.28		
130	THCS-THPT NHÂN VĂN	NCL			4.20		
145	THPT Nam Việt	NCL			4.20		
106	TiH, THCS-THPT Việt Mỹ	NCL			4.18		
128	THCS-THPT ĐÔNG ĐÔ	NCL			4.18		
123	THCS-THPT AN ĐÔNG	NCL			4.08		
134	THCS, THPT Quang Trung Nguyễn Huệ	NCL			4.06		
119	THPT Văn Lang	NCL			3.98		
144	THPT Trần Quốc Toản	NCL			3.98		
139	THCS - THPT Hoa Sen	NCL			3.97		
138	THPT HERMANN GMEINER	NCL			3.91		
146	THCS-THPT Lạc Hồng	NCL			3.82		
143	THPT Phú Lâm	NCL			3.68		
150	THCS-THPT ĐÀO DUY ANH	NCL			3.61		
147	THPT LAM SƠN	NCL			3.58		
148	THPT LÝ THÁI TỔ	NCL			3.55		
151	THPT Hàm Nghi	NCL			3.54		
149	TiH-THCS-THPT Hòa Bình	NCL			3.52		
152	TiH- THCS- THPT Chu Văn An	NCL			3.36		
102	TiH, THCS và THPT Quốc Tế	NCL			3.25		
132	THPT Việt Mỹ Anh	NCL			3.25		
153	THPT TRẦN NHÂN TÔNG	NCL			3.13		
154	THCS-THPT Phan Bội Châu	NCL			3.07		
155	THCS-THPT Bạch Đằng	NCL			2.96		
156	THCS & THPT Âu Lạc	NCL			2.84		
157	THPT QUỐC TRÍ	NCL			2.65		
158	THPT Trần Quốc Tuấn	NCL			1.67		